

**CHƯƠNG TRÌNH****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Thời gian bắt đầu: 13h30, thứ sáu ngày 26 tháng 4 năm 2024

Địa điểm: Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall – Tầng 9, tòa nhà ICON 4,
số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Nội dung chương trình Đại hội	
1.	Đón tiếp và đăng ký dự họp
2.	Giới thiệu các thành phần tham dự
3.	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội, Tuyên bố khai mạc Đại hội
4.	Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội
5.	Giới thiệu và biểu quyết thông qua Thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban kiểm phiếu và Ban thư ký
6.	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, HĐKD năm 2023 và kế hoạch KD năm 2024
7.	Báo cáo Ban Tổng Giám đốc năm 2023 và kế hoạch KD năm 2024
8.	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023
9.	Trình Đại hội: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023- Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024- Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát- Và các nội dung khác có liên quan
10.	Đại biểu thảo luận, phát biểu ý kiến và biểu quyết các vấn đề xin ý kiến tại Đại hội
11.	Nghỉ giải lao – tiệc nhẹ
12.	Công bố kết quả biểu quyết
13.	Thông qua Biên bản, Nghị quyết đại hội và bế mạc đại hội

BÁO CÁO**Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023
Định hướng và chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2024****Thưa toàn thể Đại hội!**

Hội đồng quản trị (HĐQT) xin báo cáo tới Quý cổ đông tình hình hoạt động năm 2023 và định hướng năm 2024 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**1. Hoạt động của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc, Ban điều hành và các cán bộ quản lý trong công ty**

Căn cứ Điều lệ công ty, Hội đồng quản trị thực hiện giám sát Tổng Giám đốc, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc hàng ngày của Công ty.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, HĐQT thường xuyên theo dõi diễn biến của nền kinh tế và biến động của thị trường, để từ đó có sự chỉ đạo kịp thời hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Chủ tịch HĐQT thường xuyên làm việc tại Công ty. Hàng tuần, hàng tháng Chủ tịch HĐQT họp giao ban với Ban Tổng Giám đốc và dự họp giao ban của Ban Tổng Giám đốc với các cấp quản lý nhằm theo dõi, nắm bắt tình hình và chỉ đạo các hoạt động của Công ty.
- Định kỳ, HĐQT yêu cầu Ban Tổng giám đốc báo cáo kết quả kinh doanh, tiến độ thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, những thuận lợi và khó khăn phát sinh trong công tác điều hành. Trên cơ sở các báo cáo và tình hình thực tế nắm bắt được, HĐQT tổ chức cuộc họp xem xét, đánh giá kết quả điều hành trong kỳ và yêu cầu triển khai công việc mới theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Năm 2023, HĐQT của Công ty đã tổ chức 08 cuộc họp, thông qua 10 Nghị quyết/Quyết định và có chỉ đạo kịp thời với các nội dung chính như sau:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 03/QĐ-HĐQT	07/02/2023	Giao địa bàn phát triển kinh doanh cho cán bộ phụ trách
	Số 04/QĐ-HĐQT	07/02/2023	Giao địa bàn phát triển kinh doanh cho cán bộ phụ trách
	Số 05/QĐ-HĐQT	07/02/2023	Giao địa bàn phát triển kinh doanh cho cán bộ phụ trách
2	Số 02A/QĐ-HĐQT	01/03/2023	Thay đổi logo Công ty

3	06/2023/NQ-HĐQT	14/03/2023	Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ 2023
4	Số 07/2023/NQ-HĐQT	06/04/2023	Thông qua thời gian, địa điểm, các nội dung lấy ý kiến ĐHĐCĐ 2023
5	07A/2023/WSS/QĐ-HĐQT	10/05/2023	Cơ cấu danh mục đầu tư
6	08/2023/QĐ-HĐQT	05/06/2023	Thông qua cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán
7	09/2023/QĐ-HĐQT	10/08/2023	Thống nhất việc cải tạo văn phòng tại Tầng 9 và cho thuê một phần văn phòng
8	10/2023/QĐ-HĐQT	20/12/2023	Thống nhất kế hoạch kinh doanh năm 2024

3. Đánh giá của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc, Ban điều hành và các cán bộ quản lý trong công ty

Trong năm, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh một cách đầy đủ, minh bạch. Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ các yêu cầu về trình và xin ý kiến các nội dung thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT tại các cuộc họp HĐQT.

Các hoạt động kinh doanh, nghiệp vụ hàng ngày đều được tuân thủ theo quy trình tác nghiệp và quản lý, tất cả các hoạt động kinh doanh của công ty đều đảm bảo tuân thủ theo các quy định của Pháp luật hiện hành.

Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý của CTCP Chứng khoán Phố Wall đã thể hiện trách nhiệm cao trong việc điều hành, đã chủ động các phương án thực hiện; tuy đối mặt với diễn biến phức tạp của thị trường chứng khoán, các khoản đầu tư tài chính của Công ty đều thuận lợi, đạt được Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính và Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Kết quả hoạt động kinh doanh 2023

Đơn vị: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	Kết quả thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ thực hiện theo kế hoạch (%)
I	Tổng doanh thu	43.250.625.613	45.190.000.000	95,71
1	Doanh thu hoạt động	42.510.046.856	44.420.000.000	95,70
2	Doanh thu hoạt động tài chính	560.578.757	300.000.000	186,86
3	Doanh thu khác	180.000.000	470.000.000	38,30
II	Tổng chi phí	41.603.656.487	40.070.000.000	103,83
1	Chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán	34.334.574.806	30.920.000.000	111,04
2	Chi phí quản lý công ty chứng khoán	6.727.859.367	8.150.000.000	82,55
3	Chi phí tài chính	(236.277.686)	700.000.000	33,75

4	Chi phí khác	777.500.000	300.000.000	259,17
III	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.646.969.126	5.120.000.000	32,17

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động kinh doanh 2023

Do tình hình khó khăn và phức tạp của thị trường chứng khoán trong và ngoài nước năm 2023, HĐQT đã có những chỉ đạo Ban TGD theo diễn biến của thị trường để cắt giảm chi phí, đặt giá trị rủi ro lên hàng đầu và hạn chế bớt các hoạt động đầu tư để giảm bớt những thất thoát không đáng có cho công ty.

Chủ trương của Công ty trong năm qua là tập trung cho động tư vấn tài chính doanh nghiệp. Tuy nhiên, kết quả vẫn còn rất thấp là do nhu cầu của các doanh nghiệp về các hoạt động tư vấn như niêm yết, phát hành cổ phần, trái phiếu không cao.

Về hoạt động giao dịch chứng khoán, việc cạnh tranh thị phần giữa các Công ty chứng khoán ngày càng trở nên gay gắt. Các công ty chứng khoán lớn có tiềm lực tài chính mạnh thực hiện cắt giảm chi phí giao dịch cho nhà đầu tư đồng thời cung cấp nhiều dịch vụ giá trị gia tăng khác là nguyên nhân khiến hoạt động môi giới của công ty kém cạnh tranh.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

1. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2024

- HĐQT thực hiện công tác quản trị công ty theo đúng các quy định về Quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng và theo đúng Điều lệ của WSS đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Mỗi thành viên HĐQT thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn của mình một cách công bằng, trung thực; tuân thủ các chuẩn mực hành vi đạo đức, nghề nghiệp của thành viên HĐQT.
- HĐQT lãnh đạo và giám sát mọi hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trên cơ sở tạo mọi điều kiện tốt nhất về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để giúp Ban Tổng Giám đốc hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- HĐQT phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát, đảm bảo cung cấp đầy đủ các tài liệu và thông tin cần thiết cho Ban kiểm soát; tôn trọng tư cách khách quan, độc lập của Ban kiểm soát. HĐQT tạo điều kiện tốt nhất cho các thành viên Ban kiểm soát trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; giám sát việc chấn chỉnh, xử lý các sai phạm theo đề xuất của Ban kiểm soát.
- HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành tiếp tục phối hợp chặt chẽ trong quan hệ công tác theo các nguyên tắc sau:
 - + Luôn vì lợi ích chung của Công ty và các cổ đông;
 - + Tuân thủ nghiêm túc các quy định có liên quan đến Pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị công ty;
 - + Thực hiện nguyên tắc tập trung, dân chủ, công khai, minh bạch;
 - + Phối hợp công tác với tinh thần trách nhiệm cao nhất; trung thực, hợp tác và thường xuyên chủ động phối hợp tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong công ty.

2. Định hướng hoạt động và kế hoạch kinh doanh năm 2024

Trên cơ sở phân tích, nhận định tình hình thị trường, định hướng một số mảng hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2024 như sau:

- Về tổ chức - quản trị:

- + Kiện toàn bộ máy tổ chức từ HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban, phân công nhiệm vụ cụ thể theo chế độ báo cáo định kỳ hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng.
- + Nâng cao chất lượng bộ máy quản trị điều hành của HĐQT – BĐH, phát huy vai trò của các Ủy ban và cơ quan hỗ trợ cho HĐQT.

- Về định hướng kinh doanh:

Tập trung vào nhóm khách hàng mục tiêu là các khách hàng cá nhân có thu nhập cao, có tài sản tích lũy, bắt đầu tham gia vào thị trường chứng khoán. Đối với các khách hàng tổ chức là các doanh nghiệp cổ phần tư nhân có lợi nhuận tốt để tập trung hỗ trợ tư vấn toàn diện về vốn, về chiến lược và có chủ trương niêm yết trên thị trường chứng khoán nhằm cung cấp các dịch vụ gia tăng.

- Về sản phẩm - dịch vụ:

Công ty sẽ củng cố lại hoạt động môi giới thông qua phát triển nhóm khách hàng cá nhân đã có tài sản tích lũy, cung cấp các dịch vụ tư vấn có chất lượng thông qua các báo cáo phân tích chất lượng từ WSS để khách hàng có được mức lợi nhuận tối đa.

- Về công nghệ:

Xu hướng giao dịch online toàn bộ là tất yếu nên công ty sẽ tăng cường hoàn thiện các sản phẩm để khách hàng dễ dàng tiếp cận các dịch vụ của công ty. Do vậy, WSS sẽ tập trung đầu tư nhân sự và hệ thống công nghệ thông tin bao gồm cả về phần cứng và phần mềm, đặc biệt là hoàn thiện ứng dụng về App giao dịch chứng khoán trên điện thoại di động.

- Về chính sách nhân sự:

- + Tạo cơ chế thuận lợi cũng như có chế độ đãi ngộ theo năng suất gắn liền thu nhập cho từng cá nhân của công ty. Đồng thời, WSS tiếp tục tìm kiếm những nhân sự có trình độ, có kinh nghiệm và tâm huyết để bổ sung cho đội ngũ cán bộ công ty.
- + Công tác phân tích đánh giá thị trường phải là hoạt động thường xuyên có họp bàn, trao đổi hàng ngày để nâng cao năng lực dự báo từ đó đưa ra các khuyến nghị đầu tư kịp thời cho khách hàng, cũng như việc ra quyết định đầu tư một cách hiệu quả.

- Tăng cường công tác quản trị rủi ro các mặt hoạt động của Công ty.

- Trên cơ sở định hướng nêu trên, Hội đồng Quản trị thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chủ yếu năm 2024 do Ban Điều hành đề xuất như sau:

Đơn vị: đồng

TT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2024
I	Tổng doanh thu	50.100.000.000
1	Doanh thu hoạt động	49.200.000.000
2	Doanh thu hoạt động tài chính	700.000.000
3	Doanh thu khác	200.000.000
II	Tổng chi phí	45.750.000.000
1	Chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán	36.700.000.000
2	Chi phí quản lý công ty chứng khoán	8.150.000.000
3	Chi phí tài chính	400.000.000
4	Chi phí khác	500.000.000
III	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.350.000.000

Trên đây là nội dung báo cáo của Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị kính mong Đại hội đồng cổ đông đóng góp ý kiến.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông năm 2024;
- Lưu VP HĐQT, HC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đức Long



BÁO CÁO**HOẠT ĐỘNG, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024****I. Tình hình Kinh tế trong năm 2023**

Kết thúc năm 2023, nền kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức, diễn biến khó lường và ẩn chứa nhiều bất ổn. Lạm phát tuy hạ nhiệt, nhưng vẫn neo ở mức cao, nhiều nền kinh tế lớn duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất cao; thương mại, tiêu dùng và đầu tư toàn cầu tiếp tục suy giảm; hàng rào bảo hộ, phòng vệ thương mại gia tăng... ảnh hưởng đến hoạt động xuất, nhập khẩu. Đối với Việt Nam, dù còn nhiều khó khăn song kinh tế năm 2023 đạt được nhiều kết quả tích cực, đáng ghi nhận và được các tổ chức quốc tế đánh giá cao. Tuy nhiên, thách thức từ bối cảnh quốc tế cũng như hạn chế nội tại đang trở thành rào cản cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam năm 2024.

1. Kinh tế thế giới

Năm 2023, kinh tế toàn cầu phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Xung đột Nga - U-crai-na tiếp diễn, trong khi xung đột mới bùng phát ở Trung Đông, Biển Đỏ trong các tháng cuối năm. Tình trạng thời tiết cực đoan diễn ra ở nhiều nơi, hạn hán kéo dài trên phạm vi rộng, bão lũ, thiên tai ở các quốc gia làm cho sản xuất và tiêu dùng lương thực mất cân đối.

Thị trường hàng hóa thế giới có nhiều biến động. Lạm phát tiếp tục neo ở mức cao, tăng trưởng thương mại yếu và niềm tin người tiêu dùng chậm phục hồi. Trong bối cảnh ấy, nhiều quốc gia duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt để ưu tiên kiềm chế lạm phát. Tổng cầu suy yếu, kinh tế tăng trưởng chậm ở nhiều nước, kể cả các nền kinh tế lớn trong khi thị trường tài chính tiền tệ, bất động sản tại một số nước tiềm ẩn nhiều rủi ro. Bên cạnh việc gia tăng các quy định về phát triển bền vững ảnh hưởng đến nhập khẩu, nhiều nước cũng gia tăng bảo hộ thương mại.

Trong những báo cáo mới nhất, tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 được các tổ chức quốc tế điều chỉnh so với dự báo trước đây, nhưng hầu hết dự báo đều thấp hơn tốc độ tăng trưởng năm 2022. Liên minh châu Âu (EU) dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 đạt 3,1%, điều chỉnh tăng 0,3 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 5-2023, thấp hơn mức tăng trưởng 3,3% của năm 2022; Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2023 đạt 3,0%, giữ nguyên so với dự báo tháng 7-2023, thấp hơn mức tăng trưởng 3,5% năm 2022; Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) nhận định kinh tế toàn cầu năm 2023 tăng trưởng 2,9%, điều chỉnh giảm 0,1 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 9-2023 và thấp hơn mức tăng trưởng 3,3% năm 2022; Fitch Ratings (FR)(4) dự báo tăng trưởng kinh tế thế

giới năm 2023 đạt 2,9%, cao hơn 0,4 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 9-2023; Ngân hàng Thế giới (WB)(5) nhận định tăng trưởng toàn cầu đạt 2,1% năm 2023, giữ nguyên so với dự báo trong tháng 6-2023 và thấp hơn mức tăng 3,1% của năm 2022.

Kim ngạch thương mại toàn cầu năm 2023 đạt xấp xỉ 30.700 tỷ USD, giảm 5% so với năm ngoái. Trong đó, thương mại hàng hóa giảm gần 2.000 tỷ USD, tương đương mức giảm 8%, song thương mại dịch vụ tăng khoảng 500 tỷ USD, tương đương mức tăng 7%. Dự báo triển vọng thương mại năm mới 2024 còn nhiều bất ổn trước những căng thẳng địa - chính trị dai dẳng, tình trạng nợ công cao ở nhiều nước đang phát triển và tăng trưởng kinh tế không ổn định lan rộng ở nhiều nền kinh tế sẽ tác động tiêu cực đến mô hình thương mại toàn cầu.

Trong năm 2023, hầu hết giá cả các loại hàng hóa về mức bình thường so với trước đại dịch COVID-19 mà chủ yếu do giá năng lượng giảm mạnh và tăng trưởng toàn cầu suy giảm cùng tâm lý lo ngại suy thoái kinh tế. So với cuối năm 2022, giá năng lượng giảm 8,2%, giá hàng hóa phi năng lượng tăng 1,7%, giá nguyên liệu thô chỉ tăng nhẹ. Giá kim loại công nghiệp tăng 2,7%, kim loại quý tăng 3,7%. Sau khi đạt đỉnh trong năm 2022, sang năm 2023, áp lực giá tiêu dùng toàn cầu theo xu hướng giảm dần.

Đến ngày 15-12-2023, thống kê các ngân hàng Trung ương trên thế giới có khoảng 160 lượt tăng lãi suất cơ bản, 72 lượt cắt giảm; lần lượt các con số này cho năm 2021 và năm 2022 là 113 lượt tăng, 14 lượt giảm và 367 lượt tăng, 17 lượt giảm. Hết quý III-2023, gần như tất cả ngân hàng Trung ương lớn đều ngừng tăng lãi suất cơ bản (ngoại trừ Ngân hàng Trung ương Ô-xtrây-li-a với đợt tăng lãi suất thêm 0,25 điểm % vào tháng 11-2023), nhưng vẫn giữ quan điểm chính sách tiền tệ thắt chặt khi lạm phát lõi vẫn cao và chưa có xu hướng giảm rõ rệt. Có thể thấy, chính sách thắt chặt tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed), Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đã phần nào thành công trong việc kiềm chế lạm phát trong năm 2023. Trong các phiên họp chính sách cuối cùng của năm 2023, các nhà hoạch định chính sách của cả Fed và ECB bắt đầu đề cập đến việc nới lỏng tiền tệ, cắt giảm lãi suất trong năm 2024.

2. Kinh tế Việt Nam

Tăng trưởng GDP cả năm 2023 đạt khoảng 5,05% với xu thế tăng trưởng duy trì đà tăng dần qua từng quý (quý I tăng 3,41%, quý II tăng 4,25%, quý III tăng 5,47%). Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83%, đóng góp 8,84% điểm tăng trưởng chung, tiếp tục là bộ đỡ của nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,74%, đóng góp 28,87%; khu vực dịch vụ tăng 6,82%, đóng góp 62,29%. Trong đó, giá trị tăng thêm toàn ngành công nghiệp năm 2023 chỉ tăng 3,02% so với năm trước, là mức tăng thấp nhất của các năm trong giai đoạn 2011 - 2023, đóng góp 1,0 điểm % vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế. Giá trị tăng thêm khu vực dịch vụ năm 2023 là 6,82% so với năm trước, cao hơn mức tăng 2,01% và 1,75% của các năm 2020 - 2021...

Quy mô GDP năm 2023 theo giá hiện hành ước đạt 10.221,8 nghìn tỷ đồng, tương đương 430 tỷ USD, GDP bình quân đầu người năm 2023 theo giá hiện hành ước đạt 101,9 triệu đồng/người, tương đương 4.284 USD, tăng 160 USD so với năm 2022.

Như vậy, tốc độ tăng trưởng GDP năm 2023 đạt thấp hơn so với mục tiêu Quốc hội đề ra từ đầu năm (tăng trưởng GDP năm 2023 khoảng 6,5%).

Trong bối cảnh đó, nỗ lực giải ngân nguồn vốn đầu tư công trong năm 2023 đã giúp duy trì tăng trưởng đầu tư từ nguồn vốn nhà nước, qua đó giúp đầu tư công trở thành động lực quan trọng cho nền kinh tế. Nhiều nỗ lực, giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án đầu tư công trọng điểm, liên vùng, các công trình, dự án có tác động lan tỏa lớn trong nửa cuối năm 2023 được Chính phủ, các bộ, ngành và địa phương triển khai quyết liệt. Trong năm 2023, công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch đầu tư công được triển khai quyết liệt, với nhiều giải pháp cụ thể được ban hành kịp thời, hiệu quả. Kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công được tăng cường, gắn trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan trong việc bảo đảm tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công.

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, FDI vẫn là điểm sáng đáng ghi nhận. Tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 20-12-2023, bao gồm vốn đăng ký cấp mới đạt gần 20,2 tỷ USD tăng 62,2%, vốn đăng ký điều chỉnh tăng 14%; giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt hơn 8,5 tỷ USD, tăng 65,7%. Do đó, dù lượt giao dịch góp vốn, mua cổ phần giảm so với cùng kỳ, nhưng quy mô vốn góp lại tăng cao. Qua đó nguồn vốn FDI vào Việt Nam đạt hơn 36,61 tỷ USD, tăng trên 32% so với cùng kỳ năm 2022. Vốn FDI thực hiện tại Việt Nam đến ngày 20-12-2023 ước đạt 23,2 tỷ USD, tăng 3,5% so với cùng kỳ năm trước. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất từ trước đến nay.

Trong năm 2023, cả nước có gần 160.000 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là trên 1.521 nghìn tỷ đồng và tổng số lao động đăng ký là 1.052,6 nghìn lao động, tăng 7,2% về số doanh nghiệp - gấp 1,2 lần mức bình quân giao đoạn 2017 - 2022 và tăng 4,6% so với ước thực hiện cả năm 2023. Tổng số vốn đăng ký mới của doanh nghiệp gia nhập thị trường có xu hướng tăng dần qua các quý. Tổng số vốn đăng ký bổ sung vào nền kinh tế trong năm 2023 là 3.557,9 nghìn tỷ đồng, giảm 25,3% so với năm trước, trong đó vốn đăng ký tăng thêm của hơn 46 nghìn doanh nghiệp đang hoạt động đăng ký tăng vốn là 2.036,6 nghìn tỷ đồng, giảm 35,8%.

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2023 ước tăng khoảng 3,3% so với năm 2022, tương đương với tốc độ tăng CPI bình quân của năm 2022 so với năm 2021. Tuy nhiên, khác với năm trước, khi chỉ số giá nhóm xăng dầu, giá gas trong nước là yếu tố chủ chốt làm tăng CPI trong năm 2022, nhóm hàng này đã giảm khá mạnh trong năm 2023, góp phần làm CPI chung giảm khoảng 0,6 điểm % trong năm 2023.

Lạm phát cơ bản bình quân năm 2023 tăng khoảng 4,2% so với năm 2023 với xu thế giảm liên tục kể từ đầu năm. Nhìn chung CPI năm 2023 tăng thấp hơn nhiều do với mục tiêu đề ra (dưới 4,5%) chủ yếu do yếu tố cầu chậm hồi phục.

II. TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2023

TTCK Việt Nam năm 2023 trải qua nhiều biến động và chịu áp lực lớn từ diễn biến phức tạp của TTCK quốc tế. Nửa đầu năm, TTCK Việt Nam chứng kiến nhiều phiên giao dịch trầm lắng, thanh khoản sụt giảm mạnh so với năm ngoái. Nguyên nhân chủ yếu đến từ sự suy giảm tăng trưởng của các nền kinh tế lớn, lạm phát dai dẳng cùng

chính sách thắt chặt tiền tệ kéo dài của các nền kinh tế lớn và căng thẳng địa chính trị ngày càng phức tạp.

Sau giai đoạn tích lũy, biến động trong biên độ hẹp vào nửa đầu năm, chỉ số chứng khoán Việt Nam đã có sự bứt phá mạnh mẽ trong quý III/2023, đặc biệt là những nhịp hồi tốt vào tháng 8 và cuối tháng 11 đến nay. Động lực chính là chính sách tiền tệ nới lỏng của Ngân hàng Nhà nước, với 4 lần cắt giảm lãi suất điều hành nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

Kết thúc phiên giao dịch cuối cùng của tháng 12/2023, chỉ số VNIndex đạt 1.129,93 điểm, tăng 3,27% so với tháng 11/2023 và tăng 12,20% so với cuối năm 2022; VNIAllshare đạt 1.154,49 điểm, tăng 4,42% so với tháng 11/2023, và tăng 18,94% so với cuối năm 2022; VN30 đạt 1.131,46 điểm, tăng 4,60% so với tháng 11/2023 và tăng 12,56% so với cuối năm 2022.

So với tháng 11/2023, chỉ số ngành chăm sóc sức khỏe (VNHEAL) có sự giảm nhẹ - 1,64%, các chỉ số ngành còn lại đều ghi nhận mức tăng, nổi bật là các chỉ số: ngành hàng tiêu dùng (VNCOND) tăng 8,42%; ngành hàng tiêu dùng thiết yếu (VNCONS) tăng 5,11%.

Trong năm 2023, khối lượng giao dịch bình quân phiên đạt 736,7 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị giao dịch bình quân phiên 15.120 tỷ đồng; tương ứng tăng 12,62 về khối lượng bình quân và giảm 11,07% về giá trị bình quân so với năm 2022.

Về giao dịch chứng quyền có bảo đảm (CW) tháng 12, khối lượng giao dịch bình quân đạt khoảng 47,21 triệu CW, tương ứng giá trị giao dịch hơn 30,04 tỷ đồng; giảm 25,59% về khối lượng bình quân và giảm 14,18% về giá trị bình quân so với tháng 11/2022.

Trong năm 2023, thanh khoản giao dịch CW ghi nhận sự tăng trưởng với khối lượng giao dịch bình quân phiên đạt 32,7 triệu CW tương ứng giá trị giao dịch bình quân hơn 28,6 tỷ đồng, tăng lần lượt 1,18% về khối lượng bình quân và 35,8% về giá trị bình quân so với năm 2022.

Nhà đầu tư nước ngoài đã thực hiện bán ròng trong tháng 12 với giá trị hơn 8.770 tỷ đồng và tính cả năm 2023, con số này là 19.512 tỷ đồng.

Quy mô thị trường trên HOSE: tính đến hết ngày 29/12/2023, có 641 mã chứng khoán niêm yết trong đó gồm: 394 mã cổ phiếu, 04 mã chứng chỉ quỹ đóng, 14 mã chứng chỉ quỹ ETF và 229 mã chứng quyền có bảo đảm. Tổng khối lượng cổ phiếu đang niêm yết đạt trên 151,4 tỷ cổ phiếu. Giá trị vốn hóa niêm yết đạt hơn 4,55 triệu tỷ đồng, tăng 3,35% so với tháng trước, chiếm hơn 93,3% tổng giá trị vốn hóa niêm yết toàn thị trường và tương đương 47,9% GDP năm 2022 (GDP theo giá hiện hành).

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Kết quả hoạt động kinh doanh 2023

Đơn vị: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	Kết quả thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ thực hiện theo kế hoạch (%)
I	Tổng doanh thu	43.250.625.613	45.190.000.000	95,71
1	Doanh thu hoạt động	42.510.046.856	44.420.000.000	95,70
1.1	Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	29.148.392.603	13.600.000.000	214,33
1.2	Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	5.567.006.383	14.850.000.000	37,49
1.3	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	294.285.390	1.100.000.000	26,75
1.4	Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	-	1.770.000.000	-
1.5	Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	909.618.369	3.200.000.000	28,43
1.6	Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	-	-	-
1.7	Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	196.405.581	300.000.000	65,47
1.8	Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	2.425.440.530	5.000.000.000	48,51
1.9	Thu nhập hoạt động khác	3.968.898.000	4.600.000.000	86,28
2	Doanh thu hoạt động tài chính	560.578.757	300.000.000	186,86
3	Doanh thu khác	180.000.000	470.000.000	38,30
II	Tổng chi phí	41.603.656.487	40.070.000.000	103,83
1	Chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán	34.334.574.806	30.920.000.000	111,04
2	Chi phí quản lý công ty chứng khoán	6.727.859.367	8.150.000.000	82,55
3	Chi phí tài chính	(236.277.686)	700.000.000	33,75
4	Chi phí khác	777.500.000	300.000.000	259,17
III	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.646.969.126	5.120.000.000	32,17

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 của Công ty không được khả quan, các chỉ tiêu kế hoạch đều không đạt được kết quả như mong muốn.

Tổng doanh thu của Công ty năm 2023 đạt 43,25 tỷ đồng tăng 22.7% so với năm 2022 và bằng 95,7% so với kế hoạch đề ra (theo kế hoạch tổng doanh thu của Công ty đạt

45.19 tỷ đồng). Trong đó Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán là 909 triệu đạt 28.43% kế hoạch; Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính là 2.425 tỷ chỉ đạt 48.51% so với kế hoạch. Chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán là 34.334 tỷ bằng 111.04% so với kế hoạch; Chi phí quản lý công ty chứng khoán là 6.728 tỷ bằng 82,55% so với kế hoạch; Lợi nhuận kế toán trước thuế 1.647 tỷ.

Trong năm Ban lãnh đạo và các cán bộ trong Công ty đã nỗ lực thực hiện mục tiêu kế hoạch đặt ra, tuy nhiên trong bối cảnh thị trường rất khó khăn, nhiều yếu tố khó lường, lực lượng phát triển kinh doanh còn mỏng, chính sách, chiến lược kinh doanh chưa linh hoạt, đa dạng và ứng biến là nguyên nhân dẫn tới kết quả hoạt động của Công ty chưa đạt kỳ vọng và kế hoạch đề ra.

2. Các hoạt động chính

2.1 Hoạt động môi giới chứng khoán

Hoạt động kinh doanh môi giới phụ thuộc nhiều vào diễn biến của thị trường chứng khoán trong và ngoài nước. Năm 2023, trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị ngày càng phức tạp trên thế giới, kinh tế trong nước chưa có sự khởi sắc, tăng trưởng chậm không đạt kỳ vọng mục tiêu đề ra. Thị trường chứng khoán trầm lắng trong suốt 6 tháng đầu năm, thanh khoản thị trường sụt giảm, nhà đầu tư rút vốn khỏi thị trường khá nhiều làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh môi giới. Theo xu thế phát triển chung của ngành, WSS đã thực hiện phát triển đội ngũ môi giới có chuyên môn giỏi, tâm huyết tuy nhiên lực lượng còn khá mỏng. Đối với khách hàng cũ, WSS tiếp tục duy trì chăm sóc khách hàng thân thiết qua nhiều năm. Tuy nhiên trong năm 2023 kết quả hoạt động môi giới không đạt kết quả tốt, không đạt kế hoạch đặt ra.

2.2 Hoạt động tư vấn

Năm 2023 hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp cũng khá trầm lắng. Ảnh hưởng từ sai phạm trong hoạt động trái phiếu doanh nghiệp, hoạt động giao dịch đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động tư vấn phát hành trái phiếu và tư vấn niêm yết doanh nghiệp. Thị trường chứng khoán giao dịch trầm lắng cũng khiến các doanh nghiệp ít có nhu cầu hoặc tạm dừng việc niêm yết.

Tổng doanh thu hoạt động tư vấn tài chính là 2.425 tỷ chỉ đạt 48.51% so với kế hoạch.

2.3 Hoạt động đầu tư dài hạn

Công ty hiện đang có khoản đầu tư dài hạn vào các công ty khác như sau:

Đơn vị: Đồng

STT	Tên công ty	Số tiền đầu tư
1	CTCP Đầu tư & Phát triển Đô thị phố Wall	14.000.000.000
2	CTCP Khoáng sản Công nghiệp Cao Bằng	5.750.000.000
	Tổng	19.750.000.000

3. Chi phí

Trong năm 2023, Chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán giảm với 34,33 tỷ bằng 111,04% so với kế hoạch; Chi phí quản lý công ty chứng khoán cũng giảm so với năm 2022 và bằng 82,55% kế hoạch.

PHẦN II

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024

1. Kế hoạch kinh doanh

Dự báo năm 2024 có rất nhiều điểm tích cực sẽ là động lực để thị trường phục hồi, sôi động trở lại. Thị trường sau thời gian trầm lắng 6 tháng đầu năm 2023 và giao dịch khá tích cực trở lại vào 6 tháng cuối năm, hiện tại vùng giá vẫn khá hấp dẫn và còn nhiều yếu tố để tăng trưởng trong năm 2024. Nắm bắt cơ hội, Ban lãnh đạo Công ty đã phân tích và đề ra phương hướng, chiến lược cụ thể cho các mảng hoạt động kinh doanh như sau:

1.1. Hoạt động môi giới

Công ty sẽ tiếp tục củng cố, phát triển hoạt động môi giới thông qua việc đầu tư về cả công nghệ và nhân sự công ty. Tuyển dụng, đào tạo thêm đội ngũ kinh doanh có chất lượng để hướng tới nhóm khách hàng mục tiêu là chiến lược cốt lõi, xuyên suốt của bộ phận môi giới, giao dịch chứng khoán. Đồng thời, Công ty cũng thận trọng và tăng cường các biện pháp quản lý rủi ro liên quan đến hoạt động giao dịch, dịch vụ tài chính nhằm hạn chế tối đa tổn thất.

1.2. Hoạt động tư vấn tài chính

Tư vấn tài chính tiếp tục được xác định là một trong những mảng dịch vụ quan trọng nhất và thế mạnh trong định hướng phát triển kinh doanh của WSS.

Sức hút của thị trường chứng khoán đối với các doanh nghiệp chưa niêm yết hiện tại đang rất lớn. Sau một năm trầm lắng của thị trường, nhu cầu tái cấu trúc, niêm yết, phát hành cổ phiếu, trái phiếu, M&A của các doanh nghiệp là rất lớn là cơ hội tốt cho WSS phát triển mảng dịch vụ này.

Công ty sẽ tập chung chính vào các doanh nghiệp dân doanh tại các địa bàn trên cả nước. Mặt khác, các hoạt động tư vấn cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước vẫn sẽ tiếp tục duy trì.

Công ty tiếp tục đầu tư phát triển trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ nhân viên, để sẵn sàng đáp ứng các nhu cầu mới đến từ khách hàng truyền thống và khách hàng tiềm năng trong thời gian tới.

1.3. Hoạt động tự doanh

Trước tình hình thị trường năm 2024 được dự báo có rất nhiều tiềm năng tăng trưởng cả về chỉ số và thanh khoản. Công ty tiếp tục chỉ đạo khối tự doanh bám sát thị trường, đẩy mạnh hoạt động phân tích, nhận định xu hướng ngắn, trung hạn để ra quyết định đầu tư. Tuy nhiên, hoạt động của khối tự doanh luôn phải tuân thủ nguyên tắc, đảm bảo tính thận trọng và an toàn.

1.4. Hoạt động đầu tư

Trong năm 2024, Công ty tiếp tục giữ vững định hướng đầu tư như năm 2023 với chiến lược đầu tư hướng đến mở rộng tới các doanh nghiệp dân doanh có kết quả kinh doanh, tiềm năng phát triển lớn. Đồng thời, tiếp tục duy trì hoạt động tư vấn thoái vốn, cổ phần hóa các doanh nghiệp có vốn nhà nước. Dựa trên các phân tích đánh giá về thị trường, về bản thân doanh nghiệp, WSS sẽ có thể tham gia với tư cách là các cổ đông lớn, nắm quyền chi phối. Kim chỉ nam cho hoạt động này là sự thận trọng và hiệu quả nhằm bảo toàn vốn và tận dụng các cơ hội sinh lời. Công ty chỉ tham gia đầu tư quy mô lớn khi có cơ hội rõ ràng và được thẩm định kỹ lưỡng.

2. Kế hoạch nhân sự

Công ty tiếp tục chủ trương duy trì bộ máy nhân sự gọn nhẹ, áp dụng cơ chế làm việc, cơ chế kinh doanh linh hoạt để thúc đẩy hiệu quả tối đa trên từng nhân sự. Công tác tuyển dụng, đào tạo sẽ được trú trọng để tăng cường đội ngũ kinh doanh có chất lượng. Số lượng nhân sự hưởng lương cố định toàn Công ty khoảng 50 người, số lượng nhân sự hưởng lương theo doanh số (môi giới) sẽ không giới hạn số lượng.

3. Kế hoạch tài chính

Đơn vị: đồng

TT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2024
I	Tổng doanh thu	50.100.000.000
1	Doanh thu hoạt động	49.200.000.000
1.1	Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	20.600.000.000
1.2	Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	13.850.000.000
1.3	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	1.400.000.000
1.4	Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	450.000.000
1.5	Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	2.700.000.000
1.6	Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	-
1.7	Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	500.000.000
1.8	Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	5.000.000.000
1.9	Thu nhập hoạt động khác	4.700.000.000
2	Doanh thu hoạt động tài chính	700.000.000
3	Doanh thu khác	200.000.000
II	Tổng chi phí	45.750.000.000
1	Chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán	36.700.000.000

2	Chi phí quản lý công ty chứng khoán	8.150.000.000
3	Chi phí tài chính	400.000.000
4	Chi phí khác	500.000.000
III	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.350.000.000

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban Tổng Giám đốc, kính trình Đại hội đồng cổ đông đóng góp ý kiến và thông qua!

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông năm 2024;
- Lưu VP HĐQT, HC.

TM.BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đăng Trường





Số: 01.../2024 /WSS-BKS

Hà Nội, tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Kính thưa: Đại hội đồng Cổ đông

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình và kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023 với các nội dung chính như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát đã thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật được quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019, Luật Kế toán 2015 và các văn bản pháp quy khác có liên quan; giám sát việc chấp hành Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Công ty, cụ thể là:

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc về quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty; Kiểm soát nội dung, trình tự, thủ tục ban hành các văn bản quy định về công tác quản trị doanh nghiệp;

- Kiểm tra, đánh giá việc xây dựng và thực hiện các Quy trình nghiệp vụ trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro hoặc những thiếu sót, và kiến nghị các giải pháp khắc phục;

- Kiểm tra giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông;

- Kiểm tra, giám sát các Báo cáo tài chính hàng quý, Báo cáo Tài chính 6 tháng đầu năm 2023, Báo cáo Tài chính năm 2023 nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính; đồng thời phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến Báo cáo tài chính, Giám sát Ban lãnh đạo công ty thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra;

- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

II. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc

- Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ các quy định của Pháp luật trong công tác quản lý, điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo các quy định của Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội cổ đông;



- Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị được triệu tập và tổ chức theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty;

- Các Biên bản họp Hội đồng Quản trị phản ánh nội dung cuộc họp, ý kiến của các thành viên và được lập theo đúng quy định;

- Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng Quản trị được ban hành đúng trình tự, thủ tục, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội cổ đông;

- Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng Quản trị tập trung chủ yếu vào việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023, chỉ đạo hoạt động kinh doanh, đáp ứng được yêu cầu quản trị, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc;

- Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, và diễn biến thị trường chứng khoán để điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, thực hiện điều chỉnh Cơ cấu về tổ chức, nhân sự cho phù hợp với thực tế để tiết kiệm chi phí, duy trì hoạt động kinh doanh của công ty ;

- Các quyết định của Ban Tổng Giám đốc về điều hành hoạt động kinh doanh phù hợp với thực tế về tổ chức, quản lý của Công ty và diễn biến của thị trường chứng khoán;

- Ban Tổng Giám đốc đã xây dựng Chính sách Quản lý rủi ro, trình HĐQT phê duyệt phù hợp với các quy định về Quản trị rủi ro theo quy định của Bộ Tài chính và yêu cầu hoạt động kinh doanh;

- Ban Tổng Giám đốc đã quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác quản lý, bổ sung đội ngũ cán bộ nhân viên nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu về năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ nhân viên để đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ kinh doanh, chủ động phòng ngừa vi phạm, ngăn chặn các rủi ro cho Công ty;

- Ban Tổng Giám đốc đã chấp hành các quy định của pháp luật, quy định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và các Sở Giao dịch chứng khoán về chế độ báo cáo và công bố thông tin định kỳ hoặc công bố thông tin theo yêu cầu.

III. Về việc thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023

Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2023 cũng như kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2023, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.

Trong năm 2023 nền kinh tế trong nước tiếp tục có nhiều khó khăn biến động, giá cổ phiếu giao dịch trên thị trường chứng khoán Việt nam biến động khó lường. Trước tình hình đó, Công ty đã quan tâm củng cố các lĩnh vực nghiệp vụ Môi giới chứng khoán, duy trì hoạt động Tư vấn, tiếp tục bám sát diễn biến thị trường chứng khoán để thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2023.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản Công ty đã đạt được tại thời điểm 31/12/2023:

Đơn vị: Đồng

STT	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH Tài chính năm 2023	KẾT QUẢ thực hiện năm 2023	TỈ LỆ thực hiện / KH năm 2023
I. DOANH THU:				
	TỔNG DOANH THU	45.190.000.000	43.250.625.613	95,71%
1.1.	Doanh thu hoạt động KDCK	44.420.000.000	42.510.046.856	95,70 %
1.1.1	Lãi từ các Tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ. Trong đó: + Lãi bán các Tài sản tài chính FVTPL + Chênh lệch tăng về đánh giá các Tài sản tài chính FVTPL + Cổ tức, tiền lãi phát sinh từ Tài sản tài chính FVTPL	13.600.000.000	29.148.392.603 1.073.006.858 24.647.284.345 3.428.101.400	214,33%
1.1.2	Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	14.850.000.000	5.567.006.383	37,49%
1.1.3	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	1.100.000.000	294.285.390	26,75%
1.1.4	Lãi từ Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	-	0	-
1.1.5	Doanh thu nghiệp vụ Môi giới CK	3.200.000.000	909.618.369	28,43%
1.1.6	Doanh thu nghiệp vụ Lưu ký CK	300.000.000	196.405.581	65,47%
1.1.7	Doanh thu hoạt động Tư vấn TC	5.000.000.000	2.425.440.530	48,51%
1.1.8	Thu nhập hoạt động khác	4.600.000.000	3.968.898.000	86,28%
1.2.	Doanh thu Hoạt động Tài chính	300.000.000	560.578.757	186,86%
1.3.	Thu nhập khác	470.000.000	180.000.000	38,30%
II. CHI PHÍ:				
	TỔNG CHI PHÍ	40.070.000.000	41.603.656.487	103,83%
2.1.	Chi phí hoạt động KDCK	30.920.000.000	34.334.574.806	111,04%
2.1.1	Lỗ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lỗ + Lỗ bán các tài sản tài chính FVTPL + Chênh lệch giảm đánh giá lại các tài sản tài chính	-	30.257.609.003 12.960.856.998 17.296.752.005	-
2.1.2	Lỗ và ghi nhận chênh lệch giá theo giá trị hợp lý Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS) khi	-	(85.047.150)	-

phân loại lại

STT	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH Tài chính năm 2023	KẾT QUẢ thực hiện năm 2023	TỶ LỆ thực hiện / KH năm 2023
2.1.3	Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản thu khó đòi và lỗ suy giảm Tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay	-	-	-
2.1.4	Chi phí hoạt động Tự doanh	-	328.214.847	-
2.1.5	Chi phí nghiệp vụ Môi giới chứng khoán	-	2.820.371.652	-
2.1.6	Chi phí nghiệp vụ Lưu ký chứng khoán	-	197.109.012	-
2.1.7	Chi phí hoạt động Tư vấn tài chính	-	816.317.442	-
2.2.	Chi phí Tài chính	700.000.000	(236.277.686)	(33,75%)
2.3.	Chi phí quản lý Công ty chứng khoán	8.150.000.000	6.727.859.367	82,55%
2.4.	Chi phí khác	300.000.000	777.500.000	259,17%
III. LỢI NHUẬN:				
3.1.	Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế	5.120.000.000	1.646.969.126	32,17%
3.2.	Tổng Lợi nhuận kế toán sau thuế	5.120.000.000	1.646.969.126	32,17%
3.3.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu: (đồng/cổ phiếu)	Năm 2022 = (370)	33	

IV. Kiểm soát việc tuân thủ pháp luật tại Công ty:

Các hoạt động của Công ty đều phù hợp với Giấy phép thành lập và hoạt động do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp, phù hợp với Điều lệ Công ty và tuân thủ quy định của Pháp luật Việt Nam. Công ty chấp hành các quy định của pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với nhà nước, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người lao động.

V. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2023

Năm 2023, thị trường chứng khoán Việt Nam có nhiều biến động khó lường đã ảnh hưởng lớn đến tâm lý, niềm tin và hoạt động giao dịch mua bán chứng khoán của nhà đầu tư. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã cố gắng bám sát định hướng và những nhiệm vụ trọng tâm được nêu tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 để chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty (nghiệp vụ môi giới, tự doanh chứng khoán, nghiệp vụ tư vấn ...) bền bỉ bám trụ thị trường để cung cấp dịch vụ cho nhà đầu tư, đồng thời tiếp tục điều chỉnh lại nhân sự, bộ máy, giảm thiểu chi phí hoạt động.

Kết quả Kinh doanh năm 2023 có Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế thấp (Tổng lợi nhuận sau thuế đạt được 1.646.969.126 VNĐ =32,17 % kế hoạch năm) do tổng Doanh thu chỉ đạt 95,71% trong đó phần doanh thu từ chênh lệch tăng về đánh giá các tài sản tài chính FVTPL chiếm tỉ lệ cao, ngược lại tổng Chi phí hoạt động cao (=103,83% kế hoạch). Ban Kiểm soát chia sẻ những khó khăn và sự nỗ lực của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành trong việc tìm biện pháp khắc phục khó khăn để chỉ đạo, điều hành kinh doanh.

Chúng tôi nhất trí với Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành về việc đánh giá tình hình và kết quả kinh doanh đã thực hiện trong năm 2023.

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức thực hiện Quy chế Quản trị Rủi ro theo các quy định mới tại thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 Quy định về Hoạt động của Công ty Chứng khoán, Thông tư số 91/2020/TT-BTC ngày 13/11/2020 Quy định chỉ tiêu An toàn Tài chính và Quyết định số 105/QĐ-UBCK ngày 26/02/2013 của UBCKNN, đã ban hành Chính sách Quản trị rủi ro năm 2023 theo đúng quy định của UBCKNN để tăng cường công tác Quản trị và chủ động phòng ngừa rủi ro trong kinh doanh.

VI. Đánh giá về hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng trách nhiệm giám sát tình hình tài chính của Công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Cán bộ quản lý khác của Công ty. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Tổng giám đốc được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Ban kiểm soát đã có các cuộc họp để xem xét số liệu về kết quả kinh doanh quý, kết quả kinh doanh giữa niên độ kế toán, kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2023 của Công ty và thống nhất về nội dung cơ bản của Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát đã được trình bày cụ thể tại phần I, II, III, IV, V của Báo cáo này.

VI. Kiến nghị:

Căn cứ Kết quả hoạt động Kinh doanh năm 2023 của công ty, yêu cầu tổ chức thực hiện các quy định mới của Luật Chứng khoán 2019 và Luật Doanh nghiệp 2020; Ban Kiểm soát kiến nghị đối với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc một số nội dung như sau:

1- Tăng cường đầu tư nghiên cứu để xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024 của công ty với các giải pháp cụ thể, phù hợp với tình hình đặc điểm và năng lực Tài chính của công ty. Cùng cố công tác Quản trị doanh nghiệp và công tác Quản trị rủi ro; Nghiên cứu và thực hiện tái cấu trúc về tổ chức và nhân sự để tăng cường năng lực nghiệp vụ chuyên sâu của cán bộ nhân viên các đơn vị nghiệp vụ; tăng cường quản lý giám sát hoạt động của CBNV theo các nguyên tắc chuẩn mực đã quy định; Đảm bảo an toàn hệ thống tài chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng

để thu hút được nhiều khách hàng cá nhân lớn, khách hàng là tổ chức doanh nghiệp, phân đầu đạt chỉ tiêu kinh doanh theo kế hoạch đã xây dựng.

2- Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc cần chủ động nghiên cứu, phân tích, bám sát diễn biến của nền kinh tế và tình hình thị trường chứng khoán để có quyết định kinh doanh linh hoạt, phù hợp nhằm phòng ngừa rủi ro, bảo toàn vốn của Công ty, khai thác và vận dụng tốt các cơ hội kinh doanh, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

3- Cần đầu tư nghiên cứu nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty về chất lượng nghiệp vụ và tính hiệu quả của các nghiệp vụ Môi giới chứng khoán, Tư vấn tài chính; tăng cường công tác quản lý điều hành của Ban TGD; rà soát và xác định rõ về cơ cấu danh mục đầu tư và hạn mức đầu tư cổ phiếu của Hoạt động tự doanh chứng khoán để đảm bảo mức đầu tư hợp lý, khắc phục yếu kém, tích cực khai thác những cơ hội đầu tư thu được lợi nhuận cao và đảm bảo tuân thủ đúng pháp luật.

4- Nghiên cứu bố trí nhân sự hợp lý, có chính sách đãi ngộ phù hợp để động viên khuyến khích cán bộ, nhân viên tích cực công tác, tự giác nghiên cứu học tập nắm vững các quy định của pháp luật, có chứng chỉ hành nghề phù hợp với nhiệm vụ được giao, thực hiện tốt quy định về Đạo đức nghề nghiệp, chấp hành kỷ luật lao động để đạt hiệu quả công tác cao, góp phần hoàn thành các mục tiêu kinh doanh của Công ty.

5- Tăng cường tổ chức thực hiện các nội dung công tác quản trị rủi ro theo quy định tại Thông tư số 121/2020 /TT-BTC của Bộ Tài Chính, Quyết định số 105/QĐ-UBCK ngày 26/02/2013 của UBCKNN (đã được cụ thể hóa tại Quy chế Quản trị rủi ro của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-HĐQT ngày 02/01/2014) và thực hiện Chính sách Quản trị rủi ro năm 2024 để đảm bảo các hoạt động nghiệp vụ của Công ty an toàn và đạt hiệu quả.

6- Thường xuyên nghiên cứu hệ thống văn bản pháp quy mới, kịp thời chỉ đạo việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy trình nghiệp vụ theo các Quy định mới của pháp luật để đáp ứng các yêu cầu hoạt động kinh doanh và yêu cầu quản trị rủi ro.

Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi xin chân thành cảm ơn Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các Khối, Phòng, Ban chức năng của Công ty đã tạo điều kiện cho chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông năm 2024;
- HĐQT, TGD.
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
THÀNH VIÊN**

Thang

TRỊNH CÔNG THẮNG

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023

Căn cứ theo danh sách Công ty kiểm toán được lựa chọn kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2023 mà đại hội đồng cổ đông Công ty đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty. Bản tóm tắt của báo cáo kiểm toán năm 2023 do AASC lập đã được gửi tới từng cổ đông có mặt trong đại hội.

Hội đồng Quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông năm 2024,
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



PHẠM ĐỨC LONG

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
V/v: Thù lao của thành viên HĐQT, BKS

Kính thưa Đại hội!

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua thù lao HĐQT, BKS như sau:

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall năm 2024 gồm 05 thành viên, Ban Kiểm soát có 02 thành viên. Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đã thông qua tổng thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát cho năm 2023 là 1,2 tỷ đồng.

Hội đồng Quản trị đề nghị vẫn giữ nguyên mức tổng thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024 là 1,2 tỷ đồng.

Hội đồng Quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông năm 2024,
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM ĐỨC LONG

Cty Cổ Phần
Chứng Khoán
Phố WALL

Digitally signed by Cty Cổ Phần Chứng
Khoán Phố WALL
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=Đống Đa,
CN=Cty Cổ Phần Chứng Khoán Phố WALL,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:
0102590252
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2024.04.26 16:31:34+07'00'
Foxit Reader Version: 10.1.0